

**HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT NUÔI THƯƠNG PHẨM
VỌP (*Geloina coxans*) DƯỚI TÁN CÂY NGẬP MẶN
(Mô hình NTTS xóa đói giảm nghèo)**

*(Kèm theo Tờ trình số 391/TTr-KN ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Trung tâm
Khuyến nông)*

I. CHỌN ĐỊA ĐIỂM NUÔI

- Vùng bãi triều có cây ngập mặn đầm Thị Nại, khoảng 100 ha.
- Ao sinh thái cây ngập mặn Khu vực đầm Thị Nại, khoảng 500 ha.
- Nền đáy vùng nuôi là cát bùn (20-30% bùn).

II. CHUẨN BỊ ĐIỀU KIỆN NUÔI

2.1. Hình thức nuôi ghép trong ao sinh thái rừng ngập mặn

- Khu vực nuôi vọp trong ao nuôi sinh thái được khoan lưới mùng (*ruồi*) tạo hàng rào song song và cách bờ ao khoảng 10 mét, phần giáp bờ ao không quây. Mực nước trong ao từ 1,0 – 1,2 m.
- Cắm tre và quây lưới xung quanh vùng nuôi, lưới cao 1m, cọc cao 1,5 m, cọc cắm sâu 0,5m, lưới chôn vào nền đáy 0,2 m, khoảng cách cắm cọc 2m/cọc.
- Việc cải tạo vùng nuôi được áp dụng khi cải tạo ao nuôi:
 - + Tháo cạn nước, diệt cá tạp và vệ sinh ao nuôi.
 - + Dùng vôi bột rải đều đáy và bờ ao với liều lượng từ 10 - 15 kg/100 m² ao.
 - + Cấp nước vào ao qua lưới chắn lọc, mực nước khoảng 1-1,2 mét, tiến hành gây màu nước.
 - + Sau 5 - 7 ngày nước trong ao có màu xanh lá chuối non thì tiến hành thả giống vọp.

2.2. Hình thức nuôi bãi triều rừng ngập mặn

- Quây lưới giống như nuôi ghép trong ao sinh thái rừng ngập mặn để bảo vệ và tránh vọp di chuyển.
- Càn san bằng nền đáy, loại bỏ rong rác; gốc, cành cây chết và tiến hành quây lưới như quây trong ao nuôi.

III. CHỌN VÀ THẢ GIỐNG

- Tiêu chuẩn vọp giống: có kích thước đồng đều, màu xám nâu tự nhiên, không hé miệng, không có dấu hiệu bệnh tật.
- Kích cỡ : 4.000-5.000 con/kg (0,2-0,25 g/con).
- Mật độ thả : 35- 40 con/m².
- Thả giống : Vào lúc sáng sớm hay chiều mát; khi thả ngâm khay vọp giống xuống ao khoảng 10 - 15 phút để cân bằng nhiệt độ.
- Thả con giống vào khoảng tháng 2 – 3 dương lịch. Thả giống khi lấy nước vào ngập bãi để tránh vọp bị vùi lấp dưới bùn. Chọn những nơi có bùn đáy khoảng 20 - 30 cm là tốt, nơi có lớp đất mềm, dẻo. Rải vọp giống phân tán đều khắp bãi.

IV. CHĂM SÓC VÀ QUẢN LÝ

4.1. Thức ăn

Thức ăn tự nhiên của Vọp là mùn bã hữu cơ phân hủy từ lá cây ngập mặn và các loài tảo, chỉ cần lấy nước ra vào thường xuyên để cải thiện chất lượng nước, kích thích cho vọp sinh trưởng phát triển.

Lấy nước còn giúp cho rong tảo tự nhiên và các sinh vật phù du phát triển làm nguồn thức ăn cho vọp, tôm và các vật nuôi khác.

Khi mất màu nước thì bón phân chuồng để tảo phát triển làm thức ăn cho vọp.

4.2. Chăm sóc và quản lý

- Trong quá trình nuôi, duy trì màu nước thích hợp, độ trong 30-40 cm. Theo dõi các yếu tố môi trường để có biện pháp xử lý kịp thời.

- Định kỳ 5-7 ngày thay nước một lần trong ao, lượng nước thay từ 30-50% lượng nước trong ao.

- Định kỳ tháng/lần bắt vài con lên kiểm tra bệnh tật và tốc độ phát triển.

- Thường xuyên quan sát, kịp thời phát hiện những dấu hiệu bất thường như: hở miệng, gờ sinh trưởng đen, có mùi tanh, vọp trồi lên mặt bãi,... để có biện pháp xử lý thích hợp.

- Yếu tố môi trường :

+ Nhiệt độ thích hợp nhất là 15 – 30⁰C.

+ Độ mặn phù hợp là 10 – 29‰, khi độ mặn <10‰ thì vọp vẫn sống vùi trong đáy, tuy nhiên phát triển chậm.

V. THU HOẠCH

Sau 8 tháng nuôi vọp đạt kích cỡ 35g/con (25-28 con/kg) thì tiến hành thu hoạch, có thể thu hoạch từng phần hoặc thu toàn bộ Vọp nuôi.

Bảng các chỉ tiêu kỹ thuật

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Trọng lượng giống	g/con	0,1
2	Mật độ nuôi	con/m ²	40
3	Tỷ lệ sống	%	≥ 70
4	Kích cỡ thương phẩm	g/con	≥ 35
5	Năng suất	tấn/ha	≥ 9
6	Thời gian nuôi	tháng	8

TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG BÌNH ĐỊNH

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Phùng Văn Bảy (2008) Đề tài Nghiên cứu Khoa học và phát triển công nghệ: Nghiên cứu quy trình công nghệ sản xuất giống và nuôi thương phẩm Vọp Geloina Coaxans (Gmelin, 1791), Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản III, Nha Trang.

Nguyễn Văn Trai (2013) Nuôi ghép vọp sông (Geloi na Coaxans) trong ao Tôm sú, Đại học Nông Lâm TP Hồ Chí Minh.

Nguyễn Thế Hiển (2013) Đề tài thử nghiệm nuôi vỗ thành thục và kích thích sinh sản vọp- Luận văn tốt nghiệp đại học, Đại Học Cần Thơ.